TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26-9-2022
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và ông Nguyễn Bá Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Huyến – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 164/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/6/2022, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ A, ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ G, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không hòa giải được tại tòa, nguyên đơn ông _ trình bày:

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn, tổ chức đám cưới. Đến cuối năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, mặc ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng có nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay ông L nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với bà H1 được nữa. Vì vậy ông L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà H1.

Về con chung: Ông L và bà H1 có 3 con chung là Nguyễn Phương L1, sinh ngày 03/6/2009; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh ngày 02/10/2010 và Nguyễn Minh P, sinh ngày 23/9/2012. Hiện nay cả 3 cháu đang ở với bà H1. Bà H1 cản trở nên ông L không thể đưa 3 cháu đến Tòa để lấy lời khai được. Ông L yêu cầu giao cả 3 cháu cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng và ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1tháng/1con cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/10/2022.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Thị H1: Trong quá trình tố tụng bà H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

- Theo Biên bản xác minh ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền có nội dung như sau: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987 có hộ khẩu thường trú tại Tổ G, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà H1 vẫn thường xuyên sinh sống tại địa chỉ này cùng với 3 người con chung của vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị H1. Bà H1 chăm sóc tốt 3 con về mọi mặt. Ông L không sống chung với bà H1 tại địa chỉ này.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông L. Về con chung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông L, giao 3 con chung cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng và ông L cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1tháng/1con cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/10/2022. Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà H1 không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông L và bà H1 tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Xét thấy, sự mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa ông L, bà H1 là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm,

quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, mặc ai nấy sống, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Như vậy, quan hệ hôn nhân của ông L, bà H1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông L.

[4] Về con chung: Ông L xác nhận vợ chồng ông L, bà H1 có 3 con chung là Nguyễn Phương L1, sinh ngày 03/6/2009; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh ngày 02/10/2010 và Nguyễn Minh P, sinh ngày 23/9/2012. Hiện nay cả 3 cháu đang ở với bà H1. Bà H1 cản trở nên ông L không thể đưa 3 cháu đến Tòa để lấy lời khai được. Ông L yêu cầu giao cả 3 cháu cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy 3 cháu đang ở với bà H1 nên chấp nhận yêu cầu của ông L, giao 3 cháu cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1tháng/1con cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/10/2022 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà H1 không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Ông L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Văn L**.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị H1.

- Về con chung: Ông L, bà H1 có 3 con chung là Nguyễn Phương L1, sinh ngày 03/6/2009; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh ngày 02/10/2010 và Nguyễn Minh P, sinh ngày 23/9/2012. Giao cả 3 con chung cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận ông Nguyễn Văn L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1tháng/1con cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/10/2022.

Ông Nguyễn Văn L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà H1 không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn L phải nộp 300.000 đồng án

phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 08857 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền. Như vậy, ông L còn phải nộp 300.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/9/2022) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Hưng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Đỗ Hữu Trí